TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 151/2018/HSST.
Ngày: 11/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA,TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán chủ toạ phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Phú

***Các hội thẩm nhân dân*:** Bà Trương Thị Thìn

Ông Trần Văn Chánh

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Duẩn- Thư ký TAND TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sỹ - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 11 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/2018/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2018/QĐXXST-HS ngày 12/4/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Đình Q** - Tên gọi khác: Không
Giới tính: Nam. Sinh năm 1984.
Nơi đăng ký NKTT: xóm 10, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An.
Quốc tịch: Việt Nam – Dân tộc: Kinh – Tôn giáo: Không
Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Không.
Họ tên cha: Hồ Đình L - Sinh năm: 1947 (đã chết)
Họ tên mẹ: Phan Thị N - Sinh năm: 1952 (đã chết)
Họ tên anh: Hồ Đình L - Sinh năm: 1978
Họ tên chị: Hồ Thị G - Sinh năm: 1980 (đã chết)
Họ tên chị: Hồ Thị V - Sinh năm: 1982
Họ tên em: Hồ Đình V - Sinh năm: 1990
Bị cáo có vợ tên Đoàn Thị P, sinh năm 1991 và chưa có con.

Tiền án: - Ngày 31/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 01 (một) năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành án tại Trại giam X – Bộ Công an, đến ngày 26/9/2015 chấp hành xong.

- Ngày 28/9/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 9, TP Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành án tại Trại giam X – Bộ Công an, đến ngày 30/7/2017 chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 27/12/2017, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 71/LTG ngày 29/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.(có mặt).

Người bị hại: Lê Thành V, sinh năm:1997.

Địa chỉ: Ấp 4, xã A, TP. B, tỉnh Đồng Nai.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a)Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/12/2017, Hồ Đình Q mang theo đoản sắt tự chế để phá khóa xe, rồi đón xe từ thị xã D, tỉnh Bình Dương đến thành phố B xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Q đi bộ qua nhà số B182, tổ 18, khu phố 5, phường T, thành phố B thì phát hiện xe môtô biển số 60F1-502.95, nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen – trắng của anh Lê Thành V, sinh năm 1997, ngụ tại ấp 4, xã An, thành phố B dựng ở sân nhà, xe khóa cổ nhưng không có người trông coi. Q đi đến dùng đoản mang theo phá khóa xe, nổ máy chạy về hướng thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, anh V trong nhà ra phát hiện, chạy bộ đuổi theo nhưng không kịp, nên đã điện thoại báo cho câu lạc bộ phòng chống tội phạm phường L nhờ hỗ trợ truy đuổi. Nhận được tin báo của anh V, thành viên câu lạc bộ phòng chống tội phạm phường L gồm các anh: Huỳnh Hữu L, Ngô Trường T, Lương Văn S, Đỗ Anh T, Trần Văn S và Nguyễn Văn Đ điều khiển xe môtô chốt chặn tại khu vực cầu Đồng Nai. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, phát hiện Quý đang điều khiển xe môtô đi về hướng thành phố Hồ Chí Minh nên các anh trong câu lạc bộ phòng chống tội phạm và anh Đậu Nhân H (chiến sỹ phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Đồng Nai) đang đi trên đường đã tiến hành truy đuổi, khi chạy qua cầu Đồng Nai được khoảng 100 mét thì ép được xe và bắt giữ Q cùng tang vật giao Công an phường L phối hợp cùng Công an phường T lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra, xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 362/TCKH-HĐĐG ngày 26/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản TP Biên Hòa đã kết luận: "01 (một) xe môtô biển số 60F1-502.95, nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen– trắng, số máy JF46E2036702, số khung 461XEY025765 có tổng giá trị định giá tài sản là 30.392.000 đồng (ba mươi triệu, ba trăm chín mươi hai nghìn đồng)".

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hồ Đình Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 điều 138 BLHS năm 1999.

b) Về các vấn đề khác:

-Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe môtô biển số 60F1-502.95, nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen – trắng, số máy JF46E2036702, số khung 461XEY025765, là tài sản Hồ Đình Q trộm cắp của anh Lê Thành V nên Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho anh V.

- 01 (một) đoản sắt hình chữ T tự chế để phá khóa xe môtô là công cụ Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, Q khai đã làm rơi mất trong lúc bỏ chạy nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- 01 (một) thanh kim loại lục giác màu đồng là công cụ Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, hiện tại Cơ quan điều tra đang tạm giữ .

- 01 (một) dao bấm kim loại màu đen, không rõ chủ sở hữu, được Công an phường L lập biên bản thu giữ bên trong cốp xe môtô biển số 60F1-502.95 sau khi bắt giữ Q, hiện tại Cơ quan điều tra đang tạm giữ.

-Về trách nhiệm dân sự: Anh V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

***c)* T**ại bản cáo trạng số 130/CT/VKS- HS ngày 10/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố bị cáo Hồ Đình Q về tội: "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại Điều 138 khoản 2 của Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về việc truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

-[1]Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hồ Đình Q đã khai nhận, khoảng 19 giờ ngày 26/12/2017, tại nhà số B182, tổ 18, khu phố 5, phường T, thành phố B, Hồ Đình Q đã có hành vi trộm cắp của anh Lê Thành V 01 (một) xe môtô biển số 60F1-502.95, trị giá 30.392.000 đồng (ba mươi triệu, ba trăm chín mươi hai nghìn đồng) thì bị bắt giữ xử lý.

Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác thể hiện tại hồ sơ vụ án, từ đó đã có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Qua xem xét nhân thân, hành vi của bị cáo, có hai tiền án chưa được xóa án tích nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Hồ Đình Q về tội danh: "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại điểm C, khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng căn cứ pháp luật.

[3]Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm nhằm giáo dục đối với bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, thiệt hại không lớn, có cha là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến nên xem xét giảm nhẹ một phần về mức hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[4]Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[5]Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe môtô biển số 60F1-502.95, nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen – trắng, số máy JF46E2036702, số khung 461XEY025765, là tài sản Hồ Đình Q trộm cắp của anh Lê Thành V, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho anh V là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

- 01 (một) đoản sắt hình chữ T tự chế để phá khóa xe môtô là công cụ Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, Q khai đã làm rơi mất trong lúc bỏ chạy, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đặt ra xem xét.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) thanh kim loại lục giác màu đồng là công cụ Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, hiện tại Cơ quan điều tra đang tạm giữ.

+ 01 (một) dao bấm kim loại màu đen, không rõ chủ sở hữu, được Công an phường L lập biên bản thu giữ bên trong cốp xe môtô biển số 60F1-502.95 sau khi bắt giữ Q, hiện tại Cơ quan điều tra đang tạm giữ.

[6]Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hồ Đình Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản điểm c, khoản 2 điều 138; điểm p khoản 1; khoản 2 điều 46 BLHS 1999.

Xử phạt bị cáo Hồ Đình Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) thanh kim loại lục giác màu đồng.

+ 01 (một) dao bấm kim loại màu đen.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa).

Án phí Hình sự sơ thẩm:

- Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phsán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**
- Tòa án tỉnh Đồng Nai.
- Sở tư pháp tỉnh Đồng
- VKS TP Biên Hòa.
- Thi hành án.
- Bị cáo, đương sự
- Công an TP Biên Hòa.

Nguyễn Thị Phú